TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 394/2018/QĐST-HNGĐ	*Thuỷ Nguyên, ngày 24 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành về việc yêu cầu công nhận thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân huyện T về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 509/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu công nhận thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành về việc yêu cầu công nhận thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Người yêu cầu: Chị Bùi Thị D; Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện T, thành phố H.

Và Anh Phạm Văn B; Nơi cư trú: thôn 6, xã S, huyện T, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn giữa Chị Bùi Thị D và Anh Phạm Văn B, Anh Phạm Văn B trực tiếp nuôi con chung tên Phạm Thị M, sinh ngày 18/6/2007, cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung để hai bên tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án, giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Bùi Thị Dnhận nộp cả 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009228, ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố H. Chị Bùi Thị D đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS h. T;
- TANDTP H;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự